TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 09 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc gải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn H; địa chỉ: Số 02 đường Lưu Hữu Phước, phường A, quận S, Tp Đ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Số 02 đường Lưu Hữu Phước, phường A, quận S, Tp Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị L thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cháu Trần Phúc H, sinh ngày 09.5.2014 không phải là con đẻ của ông Trần Văn H.

- Về án phí hôn nhân gia đình: Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng do ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị L thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 75.000 đồng, ông Trần Văn H tự nguyện nộp thay cho bà Nguyễn Thị L. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Hai đã nộp tại biên lai thu số 008486 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Ông Trần Văn H được nhận lại số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Thị Kim Nhung